TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**
Số: 33/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điền.

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Công Soạn

2/ Ông Đàm Chí Thân

- Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H; sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 4, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

* Bị đơn: Anh Bùi Huy T; sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 4, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Bùi Huy T.

2.2. Về con chung: Chị Trịnh Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Vân A, sinh ngày 06/10/2010. Anh Bùi Huy T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Đức A, sinh ngày 18/01/2017 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau, nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và công nợ: Chị Trịnh Thị H và anh Bùi Huy T thoả thuận thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị H tự nguyện nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0003473 ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND phường Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Điền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Điền